

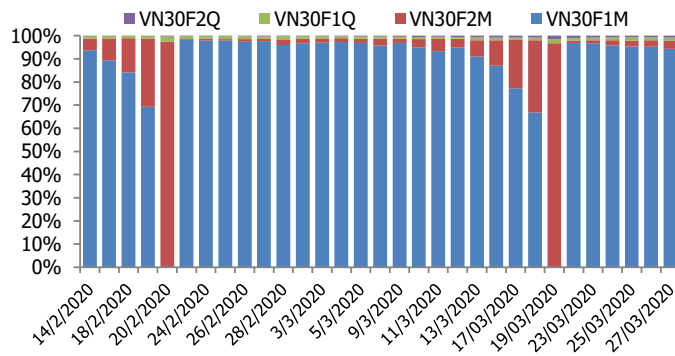
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2004	16/4/2020	18	615.00	17,646
VN30F2005	21/5/2020	53	610.00	630
VN30F2006	18/6/2020	81	608.10	263
VN30F2009	17/9/2020	172	607.50	164

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau diễn biến "xanh vỏ đỏ lòng" buổi sáng, áp lực bán đã tăng lên đáng kể trong phiên chiều. Nhiều Bluechips giảm sâu, trong đó MWG thậm chí giảm sàn "trắng bên mua" xuống 63.300 đồng đang ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường. Nỗ lực của một vài cổ phiếu như VIC, MSN, VCB, SAB, VCB giúp VN-Index giữ vững sắc xanh phiên thứ 2 liên tiếp. Thanh khoản thị trường vẫn duy trì khá tốt với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.500 tỷ đồng. Điểm sáng trong phiên đến từ giao dịch khối ngoại khi họ trở lại mua ròng 30 tỷ đồng sau chuỗi 33 phiên bán ròng liên tiếp.
- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục ghi nhận những diễn biến kém tích cực trên thị trường giao dịch hợp đồng tương lai với cả 4 hợp đồng giảm từ 11 đến 15,3 điểm, lớn hơn mức giảm 4,47 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục sụt giảm so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 24,23 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -34,73 điểm. Với các mức basis này, nhà đầu tư có thể kỳ vọng một phiên hiệu chỉnh basis trong tuần tới.
- Vẫn duy trì quan điểm xu hướng ngắn hạn vẫn là giảm. Tuy vậy, với mức basis chênh kỳ lục hiện nay nhà đầu tư nên canh chốt vị thế Short và có thể xem xét Long dần tại vùng hỗ trợ 580-600 điểm. Lưu ý, việc đánh ngược trend cần rất chủ động để tránh những nhịp sụt giảm bất ngờ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng giảm tiếp tục chi phối, tuy nhiên, basis chênh hơn 27 điểm đang không ủng hộ các vị thế Short dài. Giới đầu tư xem xét chốt lời các vị thế short, hoạt động Long ngược cần chủ động, tránh những nhịp sụt giảm bất ngờ.

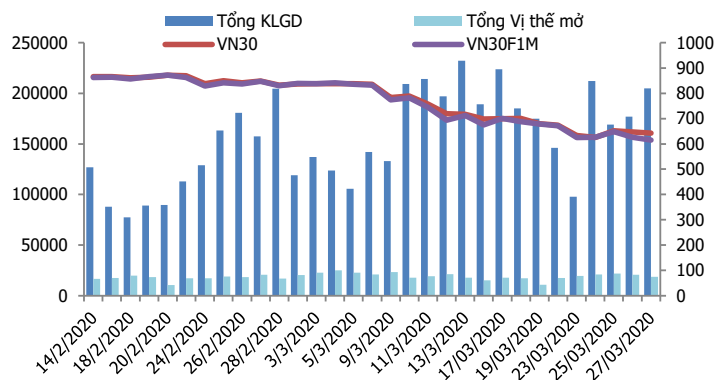
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chốt lời các vị thế Short, kiên nhẫn chờ đợi điểm Short mới.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

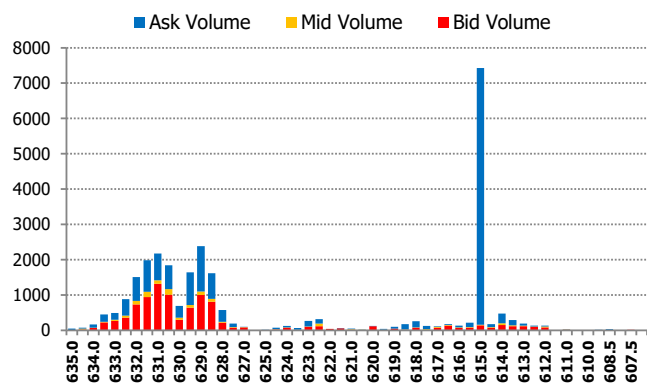
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2004	615.0	-1.77	204,113	15.9	17,646	-11.2
VN30F2005	610.0	-1.77	582	-2.5	630	8.2
VN30F2006	608.1	-1.92	133	-31.1	263	3.5
VN30F2009	607.5	-2.46	45	-45.8	164	1.9
Tổng			204,873	15.8	18,703	-10.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục ghi nhận những diễn biến kém tích cực trên thị trường giao dịch hợp đồng tương lai với cả 4 hợp đồng giảm từ 11 đến 15,3 điểm, lớn hơn mức giảm 4,47 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục sụt giảm so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 204.873 hợp đồng tăng 15,79%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 204.113 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2004 là 644,28 điểm (cao hơn 29,28 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2005 là 644,89 điểm (37,89 điểm), VN30F2006 là 650,80 điểm (+42,70 điểm) và VN30F2009 là 660,32 điểm (+52,82 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	600-607	583-590	550-580
Kháng cự	626-630	636-640	648-653

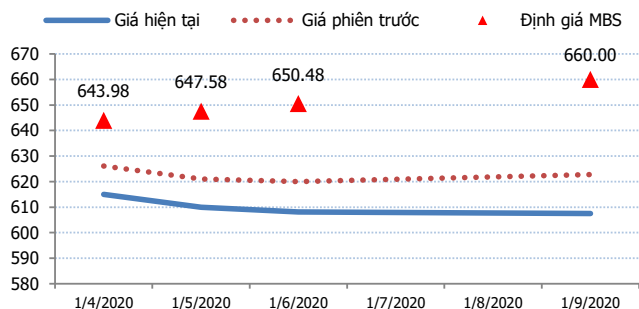
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

Spread HĐT L	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5	-5.10	0.1	-4.78
VN30F1Q - VN30F1M	-6.9	-6.10	-0.8	-5.26
VN30F1Q - VN30F2M	-1.9	-1.00	-0.9	-0.48
VN30F2Q - VN30F1M	-7.5	-3.30	-4.2	-3.5
VN30F2Q - VN30F2M	-2.5	1.80	-4.3	1.28
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.6	2.80	-3.4	1.76

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐT L CÁC KỲ HẠN



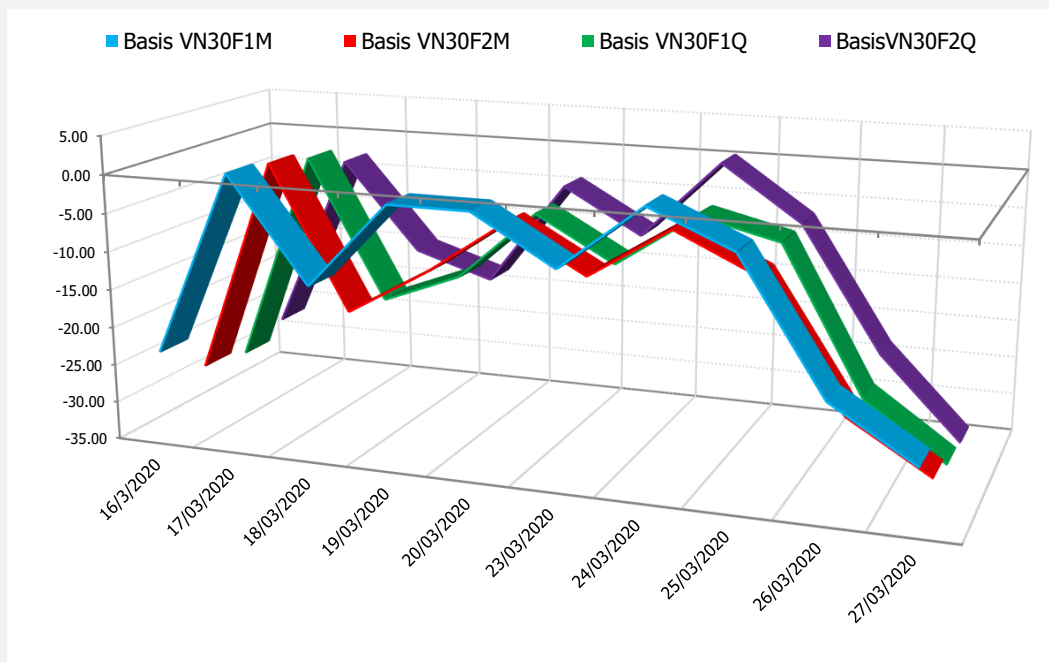
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục ghi nhận những diễn biến kém tích cực trên thị trường giao dịch hợp đồng tương lai với cả 4 hợp đồng giảm từ 11 đến 15,3 điểm, lớn hơn mức giảm 4,47 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục sụt giảm so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 24,23 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -34,73 điểm. Với các mức basis này, nhà đầu tư có thể kỳ vọng một phiên hiệu chỉnh basis trong tuần tới
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai trên thị trường có xu hướng mở rộng nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -7,5 điểm đến -0,6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên những mức biến động này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tin hiệu rõ ràng hơn.

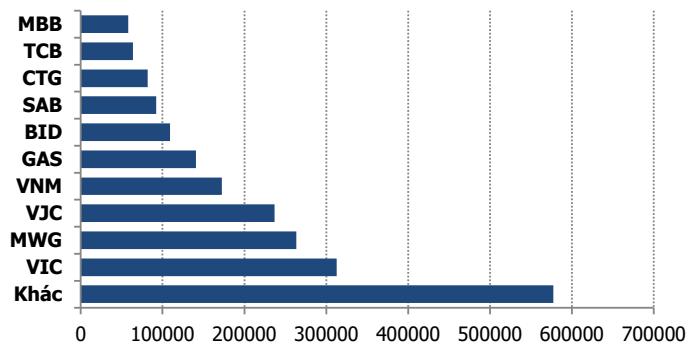
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HỢP ĐỒNG



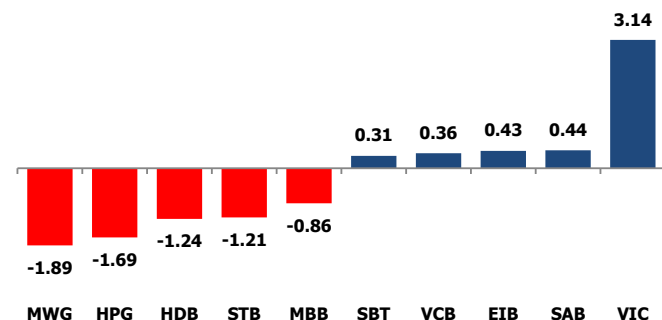
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#N/A	#N/A
Thay đổi	#N/A	#N/A
%Chg	#N/A	#N/A
YTD	#N/A	#N/A
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#N/A	#N/A
P/E	#N/A	#N/A
P/B	#N/A	#N/A

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

• Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra với những nhịp rung lắc mạnh. Phần lớn các cổ phiếu trên thị trường trong xu hướng giảm, tuy vậy biến động mạnh tại một vài Bluechips khiến Index liên tục đảo chiều theo. Sự bứt phá mạnh của một vài Bluechips như MSN, VIC, SAB, VRE, CTG là yếu tố chính giúp thị trường giữ được sắc xanh trong phiên hôm nay, trong đó VIC là cổ phiếu tác động tích cực nhất khi tăng hơn 6%. Ở chiều ngược lại, hàng loạt cổ phiếu lớn như BVH, FPT, GAS, HPG, REE, VJC, VPB, PNJ, MWG, HDB, MBB, BID,...giảm điểm khiến thị trường trở nên khá ảm đạm, dù Index tăng điểm. Trong đó, MWG, FRT, HDB là những cái tên giảm sàn đáng chú ý. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,47 điểm (-0,69%) xuống 642,23 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/18 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 118,45 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.571 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ chấm dứt chuỗi 33 phiên bán ròng liên tiếp và trở lại mua ròng 30 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại dù không quá lớn nhưng là tín hiệu tích cực, giảm bớt áp lực cho giới đầu tư trong giai đoạn hiện nay.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dow Jones	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
S&P500	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Nikkei 225	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Shanghai	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
DAX	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Vàng	#N/A	#N/A		#N/A
Dầu WTI	#N/A	#N/A		#N/A

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 30/03/2020			
Mỹ- Doanh số nhà chờ bán	5.20%	-1.00%	
Nhật- Sản lượng CN T2	1.00%	0.10%	
Thứ Ba - 31/03/2020			
Trung Quốc- PMI sản xuất T3	35.70	45.00	
Anh- GDP quý 4	0.40%	0.00%	
Thứ Tư - 01/04/2020			
Đức- PMI sản xuất T3	45.70%	45.40%	
Mỹ- Thay đổi việc làm	183K		
Thứ Năm - 02/04/2020			
Anh-PMI xây dựng T3	52.60		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm mạnh vào ngày thứ Sáu (27/03), xóa bớt phần nào đà leo dốc trong 3 phiên trước đó để khép lại một tuần đầy biến động khác trên Phố Wall. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 915,39 điểm (tương đương 4,1%) xuống 21.636,78 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 3,4% còn 2.541,47 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite giảm 3,7% xuống 7.502,38 điểm.
- Giá dầu giảm 5 tuần liên tiếp khi nhu cầu toàn cầu suy yếu. Chốt phiên cuối tuần 27/3, dầu thô Brent giảm 1,41 USD hay 5,35% xuống 24,93 USD/thùng, tính chung cả tuần giảm 8%. Dầu thô WTI giảm 1,09 USD hay 4,82 % xuống 21,51 USD/thùng, trong tuần này đầu WTI giảm hơn 3%.
- Vọt 9,5%/tuần, vàng thế giới đánh dấu tuần tăng mạnh nhất kể từ năm 2008 do lo ngại ảnh hưởng kinh tế vì virus corona làm tăng nhu cầu tài sản an toàn. Chốt phiên cuối tuần, giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 3,5 USD lên 1.628 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, MWG, HPG và HDB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, riêng MWG lấy đi 1,73 điểm của VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	11.03	94,100	-1.78	5.67%	211.697	0.08	18.09	6.27
VIC	Real Estate Investment & Services	8.49	86,800	0.76	8.31%	108.074	3.14	58.20	3.97
TCB	Banks	7.73	16,000	1.67	11.08%	75.2	-0.31	6.86	1.09
VPB	Banks	7.08	19,550	-0.22	9.76%	116.174	-0.12	6.73	1.37
HPG	General Industrials	5.70	16,200	-1.04	9.75%	235.825	-1.69	7.54	1.15
VJC	Travel & Leisure	5.39	96,900	0.00	7.46%	93.006	-0.04	13.61	4.49
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.97	43,100	0.00	7.45%	47.494	-0.81	10.25	3.90
MSN	Financial Services	4.89	49,300	0.10	10.62%	136.992	0.19	10.40	2.34
VHM	Real Estate Investment & Services	4.75	60,000	0.88	13.29%	191.479	-0.51	4.92	1.05
MBB	Banks	4.33	14,600	-0.20	7.42%	181.458	-0.86	11.05	1.73
VCB	Banks	4.04	64,100	-2.83	13.61%	276.69	0.36	9.13	2.88
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.96	63,300	-0.98	9.45%	126.615	-1.89	13.46	3.24
NVL	Real Estate Investment & Services	3.67	52,000	4.52	13.69%	161	0.09	6.74	0.72
EIB	Banks	3.48	15,700	0.38	3.52%	18.621	0.43	14.92	2.31
STB	Banks	3.14	8,210	-1.80	7.07%	13.592	-1.21	31.72	1.28
HDB	Banks	2.61	18,250	0.88	10.35%	73.109	-1.24	7.94	1.44
PNJ	General Retailers	1.99	51,900	-3.45	5.56%	92.671	-0.47	11.49	3.03
SAB	Beverages	1.94	129,600	-0.41	10.87%	7.917	0.44	19.55	5.16
VRE	General Retailers	1.79	20,400	0.00	7.76%	109.146	0.23	23.43	1.98
CTG	Banks	1.35	19,000	0.69	10.34%	222.24	0.09	8.64	1.06
GAS	Oil & Gas Producers	1.18	58,200	-4.63	7.47%	81.061	-0.07	16.59	2.13
BID	Banks	1.13	33,000	-4.04	5.79%	54.473	-0.07	9.68	2.40
REE	Industrial Engineering	1.01	28,000	0.71	9.33%	36.561	-0.08	5.33	0.84
PLX	#N/A	0.90	39,500	-6.74	5.97%	46.033	0.01	36.18	1.30
SSI	Financial Services	0.82	12,350	6.08	13.96%	36.41	-0.25	10.85	0.85
SBT	Food Producers	0.76	13,550	-1.85	8.27%	58.53	0.31	7.52	0.70
POW	#N/A	0.76	7,620	-4.99	7.34%	30.105	0.01	10.43	1.96
BVH	Financial Services	0.54	38,000	-4.71	6.33%	30.574	-0.14	21.41	1.81
CTD	Construction & Materials	0.37	51,100	-2.84	6.87%	14.012	-0.03	5.56	0.51
ROS	Construction & Materials	0.20	3,760	-5.86	7.44%	30.053	-0.08	16.88	0.50

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn